

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

Số: 261/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Tuy Hòa, ngày 11 tháng 10 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 388/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc N, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu phố B, phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Bà Võ Thị P, sinh năm 1967; Địa chỉ: Khu phố B, phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Trần Ngọc N, sinh năm 1969 và bị đơn Võ Thị P, sinh năm 1967.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+Về con chung: Có 03 con chung, Trần Võ Quỳnh N1, sinh năm 1999; Trần Võ Nhật N, sinh năm 2003; Trần Võ Quỳnh N2, sinh ngày 11/8/2006 hiện đang ở với anh N. 02 con chung N1 và N đã trưởng thành; Giao con chung Trần Võ Quỳnh N2 cho ông N nuôi dưỡng, giáo dục; bà P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung: Không có.

+ Về án phí: Ông Trần Ngọc N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HN&GD sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0007578 ngày 26/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà nên được hoàn lại 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND P S, TP. Tuy Hòa  
( số 31/1991);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Võ Công Tự**